

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: /SGDĐT-KHTC

V/v hướng dẫn thực hiện Nghị quyết
số 47/2025/NQ-HĐND ngày
11/12/2025 của HĐND thành phố

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2026

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu;
- Hiệu trưởng các trường phổ thông công lập, ngoài công lập và trực thuộc;
- Giám đốc các Trung tâm GDTX;
- Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Nam.

Căn cứ Nghị quyết số 217/2025/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo (gọi tắt là Nghị định số 238/2025/NĐ-CP);

Căn cứ Thông tư số 13/2025/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 47/2025/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2025 của HĐND thành phố Đà Nẵng quy định mức học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông cơ sở giáo dục dân lập, tư thục từ năm học 2025 - 2026 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng (gọi tắt là Nghị quyết số 47/2025/NQ-HĐND).

Thực hiện chỉ đạo của UBND thành phố Đà Nẵng tại Công văn số 608/UBND-SGDĐT ngày 27 tháng 01 năm 2026 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 47/2025/NQ-HĐND, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 47/2025/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2025 của HĐND

thành phố Đà Nẵng quy định mức học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông cơ sở giáo dục dân lập, tự thực từ năm học 2025 - 2026 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, cụ thể như sau:

I. HỌC PHÍ ĐỐI VỚI TRẺ EM MẦM NON, HỌC SINH PHỔ THÔNG, NGƯỜI HỌC CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG TRONG CƠ SỞ GIÁO DỤC CÔNG LẬP

1. Học phí giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông công lập

a) Các đối tượng được miễn học phí

Từ năm học 2025 - 2026 trở đi, các đối tượng theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 217/2025/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội, Điều 15 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ và Điều 1 Nghị quyết số 47/2025/NQ-HĐND được miễn học phí.

b) Mức học phí làm cơ sở để thực hiện các chính sách miễn, hỗ trợ và cấp bù học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên:

DVT: đồng/học sinh/tháng

Cấp học	Phường	Xã
Mầm non	95.000	50.000
Tiểu học	95.000	50.000
Trung học cơ sở	60.000	50.000
Trung học phổ thông	100.000	100.000

- Cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập tự bảo đảm chi thường xuyên, mức học phí tối đa bằng 2,0 lần mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên và tương ứng với từng cấp học.

- Cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, mức học phí tối đa bằng 2,5 lần mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên và tương ứng với từng cấp học.

- Mức học phí giáo dục thường xuyên cấp THCS và THPT và các cơ sở giáo dục công lập dạy chương trình giáo dục phổ thông: Áp dụng mức học phí tương đương với mức học phí của các trường phổ thông công lập cùng cấp trên địa bàn.

c) Quy định về khu vực áp dụng mức học phí theo địa bàn nơi cơ sở giáo dục hoạt động

- Khu vực phường: Bao gồm các phường thuộc thành phố Đà Nẵng.

- Khu vực nông thôn: Bao gồm các xã thuộc thành phố Đà Nẵng.

2. Hồ sơ thủ tục, trình tự thực hiện miễn học phí trong cơ sở giáo dục mầm non công lập, cơ sở giáo dục phổ thông công lập, cơ sở giáo dục công lập

thực hiện chương trình giáo dục phổ thông.

Thực hiện theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 238/2025/NĐCP: Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục không phải nộp đơn đề nghị miễn học phí. Trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày khai giảng năm học, Hiệu trưởng nhà trường có trách nhiệm lập và phê duyệt danh sách người học được miễn học phí.

3. Phương thức cấp bù tiền miễn học phí trong cơ sở giáo dục mầm non công lập, cơ sở giáo dục phổ thông công lập, cơ sở giáo dục công lập thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

Thực hiện theo quy định tại Điều 20 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP của Chính phủ. Kinh phí cấp bù tiền miễn, giảm học phí được ngân sách nhà nước cấp hàng năm theo hình thức giao dự toán, cụ thể:

- Đối với đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo: các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện lập dự toán kinh phí cấp bù miễn học phí gửi Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định và đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét phân bổ (đối với năm 2026, các đơn vị trực thuộc đã được phân bổ tại Quyết định 1582/QĐ-SGDĐT ngày 30/12/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo).

- Đối với các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu: các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập thực hiện lập dự toán kinh phí học phí gửi về Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thẩm định, tổng hợp trình cấp thẩm quyền xem xét bổ sung kinh phí.

4. Thời gian thực hiện: Từ năm học 2025-2026

II. THỰC HIỆN HỖ TRỢ HỌC PHÍ TRONG CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON DÂN LẬP, TƯ THỰC, CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG TƯ THỰC, CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON, GIÁO DỤC PHỔ THÔNG THUỘC CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG, VIỆN NGHIÊN CỨU

1. Đối tượng được hỗ trợ học phí

Từ năm học 2025-2026 trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục dân lập, tư thực được hỗ trợ học phí theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 217/2025/QH15 của Quốc hội, Điều 16 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP của Chính phủ, Điều 1 Nghị quyết số 47/2025/NQ-HĐND của HĐND thành phố.

2. Mức hỗ trợ

Mức hỗ trợ học phí từ năm học 2025-2026 thực hiện theo quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 47/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố.

3. Hồ sơ thủ tục, trình tự thực hiện

Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Nghị định số 238/2025/NĐ CP: Trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày khai giảng năm học, Hiệu trưởng nhà trường có trách nhiệm lập danh sách người học được hỗ trợ học phí, kèm mức hỗ

trợ học phí do Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ban hành gửi Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo (theo phân cấp quản lý nhà nước về giáo dục, đào tạo) thẩm định, phê duyệt.

4. Phương thức chi trả tiền hỗ trợ học phí đối với người học ở các cơ sở giáo dục dân lập, tư thực

a. Đối với các cơ sở giáo dục dân lập, tư thực, cơ sở giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông thuộc các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu thuộc chức năng quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo, đề nghị các cơ sở giáo dục chi trả tiền hỗ trợ học phí cho cha mẹ hoặc người giám hộ trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông (chi trả thông qua cơ sở giáo dục) và thực hiện quyết toán kinh phí với Sở Giáo dục và Đào tạo theo đúng quy định. Phương thức thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 21 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP.

b. Đối với các cơ sở giáo dục dân lập, tư thực thuộc chức năng quản lý nhà nước của ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu thì Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu chịu trách nhiệm chi trả trực tiếp (hoặc ủy quyền cho cơ sở giáo dục chi trả) cho cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông đang học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn theo phân cấp quản lý nhà nước về giáo dục và quyết toán kinh phí hỗ trợ học phí. Phương thức thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 21 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP.

5. Lập dự toán, quản lý và quyết toán kinh phí cấp bù tiền miễn học phí, hỗ trợ học phí

Thực hiện theo các nội dung quy định tại Điều 22 và Điều 24 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP.

6. Thời gian thực hiện: Từ năm học 2025-2026

Trên đây là hướng dẫn về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 47/2025/NQ-HĐND của HĐND thành phố. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị phản ánh về Sở GDĐT (qua Phòng Kế hoạch - Tài chính) để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT HĐND TP (để báo cáo);
- UBND TP (để báo cáo);
- Giám đốc, các P.GĐốc;
- Trưởng các phòng Sở;
- Lưu: VT, KHTC.Trình

GIÁM ĐỐC

Lê Thị Bích Thuận